

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ SÊ
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 21/2025/QĐST-HNGĐ

Chư Sê, ngày 28 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Việt Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Văn Thiên.

2. Bà Đinh Thị Tuyết Dung

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 107, 108, 110, 116, 117, 118 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 164/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Linh C, sinh năm 2004. Địa chỉ: Thôn I, phường C, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng C1, sinh năm 2001; Địa chỉ: Thôn A, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Linh C và anh Nguyễn Hoàng C1 thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Phạm Thị Linh C và anh Nguyễn Hoàng C1 có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Quốc H, sinh ngày 10/6/2021. Các đương sự thống nhất thỏa thuận giao cháu Nguyễn Hoàng Quốc H cho anh Nguyễn Hoàng C1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên, đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phạm Thị Linh C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho cháu Nguyễn Hoàng Quốc H là 2.000.000/tháng. Việc cấp dưỡng thực hiện vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu vào ngày 15/5/2025 cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Anh Nguyễn Hoàng C1 được nhận số tiền này để nuôi con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Phạm Thị Linh C và anh Nguyễn Hoàng Cầu T thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án tại phiên tòa nên chị Phạm Thị Linh C và anh Nguyễn Hoàng C1 mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. **Chị Phạm Thị Linh C phải chịu 300.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.** Chị Phạm Thị Linh C tự nguyện nộp thay phần án phí mà anh Nguyễn Hoàng C1 phải nộp nên phần án phí mà chị **Phạm Thị Linh C** phải nộp tổng cộng là 600.000 đồng, được trừ tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0005148 ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai. **Chị Phạm Thị Linh C phải nộp thêm 300.000 đồng tiền án phí.**

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;

- VKSND huyện Chư Sê;

THẨM PHÁN

- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- Các đương sự;
- UBND xã Ia Tiêm
(DKKH ngày 20/9/2022);
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn

Nguyễn Trọng Việt Anh

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ SÊ
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/2025/QĐST-HNGĐ

Chư Sê, ngày 28 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LÝ HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Việt A

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Văn T1.

2. Bà Đinh Thị Tuyết D

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 107, 108, 110, 116, 117, 118 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 164/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Linh C, sinh năm 2004. Địa chỉ: Thôn I, phường C, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng C1, sinh năm 2001; Địa chỉ: Thôn A, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Linh C và anh Nguyễn Hoàng C1 thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Phạm Thị Linh C và anh Nguyễn Hoàng C1 có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Quốc H, sinh ngày 10/6/2021. Các đương sự thống nhất thỏa thuận giao cháu Nguyễn Hoàng Quốc H cho anh Nguyễn Hoàng C1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên, đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phạm Thị Linh C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho cháu Nguyễn Hoàng Quốc H là 2.000.000/tháng. Việc cấp dưỡng thực hiện vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu vào ngày 15/5/2025 cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Anh Nguyễn Hoàng C1 được nhận số tiền này để nuôi con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Phạm Thị Linh C và anh Nguyễn Hoàng C1 thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án tại phiên tòa nên chị Phạm Thị Linh C và anh Nguyễn Hoàng C1 mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. **Chị Phạm Thị Linh C phải chịu 300.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.** Chị Phạm Thị Linh C tự nguyện nộp thay phần án phí mà anh Nguyễn Hoàng C1 phải nộp nên phần án phí mà chị **Phạm Thị Linh C** phải nộp tổng cộng là 600.000 đồng, được trừ tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0005148 ngày 18 tháng 10 năm 2024 của

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai. **Chị Phạm Thị Linh C phải nộp thêm 300.000 đồng tiền án phí.**

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

M

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ SÊ
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN THẢO LUẬN

Vào hồi ... giờ ... phút, ngày 28 tháng 4 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Việt A

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Mai Văn T1

2. Bà Đinh Thị Tuyết D

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số **164/2024/TLST-HNGĐ** ngày **24 tháng 10 năm 2024** về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung” giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Linh C, sinh năm 2004. Địa chỉ: Thôn I, phường C, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng C1, sinh năm 2001; Địa chỉ: Thôn A, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

Xét thấy, tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 107, 108, 110, 116, 117, 118 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình;

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Linh C, sinh năm 2004. Địa chỉ: Thôn I, phường C, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng C1, sinh năm 2001; Địa chỉ: Thôn A, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Linh C và anh Nguyễn Hoàng C1 thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Phạm Thị Linh C và anh Nguyễn Hoàng C1 có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Quốc H, sinh ngày 10/6/2021. Các đương sự thống nhất thỏa thuận giao cháu Nguyễn Hoàng Quốc H cho anh Nguyễn Hoàng C1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên, đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phạm Thị Linh C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho cháu Nguyễn Hoàng Quốc H là 2.000.000/tháng. Việc cấp dưỡng thực hiện vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu vào ngày 15/5/2025 cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Anh Nguyễn Hoàng C1 được nhận số tiền này để nuôi con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Phạm Thị Linh C và anh Nguyễn Hoàng Cầu T thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án tại phiên tòa nên chị Phạm Thị Linh C và anh Nguyễn Hoàng C1 mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. **Chị Phạm Thị Linh C phải chịu 300.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.** Chị Phạm Thị Linh C tự nguyện nộp thay phần án phí mà anh Nguyễn Hoàng C1 phải nộp nên phần án phí mà chị **Phạm Thị Linh C** phải nộp tổng cộng là 600.000 đồng, được trừ tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0005148 ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai. **Chị Phạm Thị Linh C phải nộp thêm 300.000 đồng tiền án phí.**

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kết quả biểu quyết 3/3

Thảo luận kết thúc vào lúc cùng ngày.

Biên bản thảo luận đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Văn Thiên

Đinh Thị Tuyết Dung

Nguyễn Trọng Việt Anh